ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 73/KH-UBND	*An Giang, ngày 08 tháng 02 năm 2018*

KẾ HOẠCH
Phát triển doanh nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2020

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;

Căn cứ Thông báo số 396/TB-VPCP ngày 09/12/2016 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh An Giang, trong đó yêu cầu tỉnh phấn đấu đạt 10.000 doanh nghiệp vào năm 2020;

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi về môi trường pháp lý và các cơ chế, chính sách cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế phát triển bình đẳng và cạnh tranh lành mạnh, Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch 105/KH-UBND ngày 03/3/2017 về phát triển doanh nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2020 cho phù hợp với Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP NĂM 2017:

Năm 2017, toàn tỉnh có 799 doanh nghiệp đăng thành lập mới, với tổng vốn đăng ký là 3.805 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2016, tăng 30,13% về số lượng doanh nghiệp và tăng 33,84% về vốn đăng ký. Tăng cao hơn bình quân cả nước 14,93% và cao hơn khu vực Đồng bằng sông Cửu Long là 16,13% về số lượng doanh nghiệp đăng ký. Tăng thấp hơn bình quân cả nước 11,56% và cao hơn khu vực ĐBSCL là 6,74% về vốn đăng ký. Số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới năm 2017, đứng hàng thứ 4 Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và thứ 27 của cả nước. Tỷ trọng vốn đăng ký bình quân trên một doanh nghiệp đạt 4,57 tỷ đồng/doanh nghiệp, tăng 2,85% (tương đương 0,13 tỷ đồng/doanh nghiệp) so với cùng kỳ.

So với chỉ tiêu kế hoạch năm 2017, số lượng phát triển doanh nghiệp chỉ đạt 66,41%, trong đó: Doanh nghiệp khởi nghiệp tăng 10,22% so kế hoạch (744/675 doanh nghiệp), doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh chỉ đạt 9% so kế hoạch (55/611 hộ kinh doanh chuyển thành doanh nghiệp). Nguyên nhân chủ yếu: Do chỉ tiêu phát triển doanh nghiệp từ hộ kinh doanh rất thấp.

Từ đó, nâng tổng số doanh nghiệp đăng ký trên địa bàn tỉnh đến cuối năm 2017 là 8.568/10.000 doanh nghiệp (đạt 86% so kế hoạch), với tổng vốn đăng ký là 49.297 tỷ đồng; Trong đó, số doanh nghiệp còn hoạt động là 5.686 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 48.538 tỷ đồng và 2.773 đơn vị trực thuộc.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát:

- Tiếp tục phát triển doanh nghiệp về số lượng và chất lượng, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch cho các doanh nghiệp.

- Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, thu hút vốn đầu tư cho phát triển, giải quyết việc làm và đóng góp ngày càng cao vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Thực hiện các cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa như: hỗ trợ tiếp cận tín dụng; hỗ trợ thuế, kế toán; hỗ trợ mặt bằng sản xuất; hỗ trợ công nghệ; hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; hỗ trợ mở rộng thị trường; hỗ trợ thông tin, tư vấn và pháp lý; hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh; hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

2. Mục tiêu cụ thể:

Đến năm 2020, tỉnh An Giang có 10.000 doanh nghiệp đăng ký thành lập. Trong đó:

- Năm 2018: 818 doanh nghiệp đăng ký thành lập.

- Năm 2019: 900 doanh nghiệp đăng ký thành lập.

- Năm 2020: 990 doanh nghiệp đăng ký thành lập.

Riêng, chỉ tiêu phát triển doanh nghiệp chuyển đổi từ Hộ kinh doanh: khuyến khích Hộ kinh doanh có sử dụng 10 lao động thường xuyên chuyển sang hoạt động theo loại hình doanh nghiệp.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM:

1. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển:

1.1. Nội dung:

- Tiếp tục triển khai Chương trình hành động số 377/CTr-UBND ngày 14/7/2016 nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần của Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

1.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

2. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về triển khai chính sách ưu đãi đầu tư, cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp:

2.1. Nội dung:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đầy đủ cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đất đai, các Luật thuế.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 98/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh An Giang (quý I/2018).

- Sở Văn hóa thể thao và Du lịch triển khai thực hiện Quyết định số 1954/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động Ủy ban nhân dân tỉnh về kêu gọi đầu tư phát triển hạ tầng du lịch tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

2.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

3. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ tiếp cận tín dụng:

3.1. Nội dung:

- Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch cụ thể và triển khai có hiệu quả hoạt động các Quỹ tài chính của tỉnh, nhất là Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Quỹ theo quy định. Trong đó, xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới là đối tượng ưu tiên thực hiện cơ chế bảo lãnh tín dụng.

- Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tỉnh An Giang chủ trì, phối hợp với Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và các ngân hàng, chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh thực hiện bảo lãnh tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; Chỉ đạo các tổ chức tín dụng chủ động nghiên cứu, xây dựng các chương trình, gói tín dụng với lãi suất phù hợp, minh bạch và đơn giản thủ tục vay vốn, khuyến khích đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng để tăng khả năng tiếp cận vốn của doanh nghiệp trên cơ sở các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp của Chính phủ, các bộ, ngành liên quan triển khai thực hiện, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa; Đồng thời, triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình kết nối doanh nghiệp - ngân hàng, các chương trình tín dụng của Chính phủ.

- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh làm đầu mối chủ trì, phối hợp các cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ nhằm nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp nhỏ và vừa, phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh An Giang và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

4. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ thuế, kế toán

4.1. Nội dung:

- Thực hiện chính sách miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tham mưu, đề xuất cơ chế hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được áp dụng có thời hạn mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn mức thuế suất thông thường áp dụng cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Thực hiện hoàn thuế giá trị gia tăng theo phương pháp điện tử đạt cấp độ 4, đạt tối thiểu 70% về số thủ tục, 70% về số hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng giải quyết.

- Tổ chức bộ phận chuyên trách hỗ trợ kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế, hoàn thuế tại Cục Thuế và các Chi cục Thuế cho doanh nghiệp.

- Cung cấp, cài đặt phần mềm kế toán miễn phí cho doanh nghiệp thành lập mới.

- Chỉ đạo các Chi cục Thuế chủ động phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thị xã, thành phố vận động, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh. Phổ biến cho các hộ kinh doanh có doanh số và mức khoán thuế lớn, thường xuyên sử dụng hóa đơn, sử dụng 10 lao động trở lên chuyển sang hoạt động theo loại hình doanh nghiệp.

- Triển khai công tác hướng dẫn doanh nghiệp siêu nhỏ các thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán đơn giản theo quy định của pháp luật về thuế, kế toán. Thực hiện các chính sách phí, lệ phí đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định.

4.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Cục Thuế tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

5. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ mặt bằng sản xuất:

5.1. Nội dung:

- Triển khai thực hiện Đề án số 338/ĐA-UBND ngày 07/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tạo quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang đến năm 2020. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch để tổ chức triển khai Đề án.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định bố trí quỹ đất để hình thành, phát triển cụm công nghiệp; khu chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

- Công khai quy hoạch diện tích đất dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các khu, cụm công nghiệp; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tìm kiếm mặt bằng để triển khai dự án sản xuất, kinh doanh ngoài các khu, cụm công nghiệp.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện cơ chế tự thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tiến hành các thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 47/2013/QĐ-UBND ngày 24/12/2013 quy định về cơ chế tạo quỹ đất, cơ chế quản lý và khai thác quỹ đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định thay thế Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 ban hành quy định về trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp trên địa bàn. Thời gian hỗ trợ tối đa là 05 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê mặt bằng

5.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

6. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ công nghệ; hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung:

6.1. Nội dung:

- Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng, triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực công nghệ thông qua các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, tư vấn, tìm kiếm, giải mã, chuyển giao công nghệ; xác lập khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập hoặc tham gia thành lập theo hình thức đối tác công tư các cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp và tổ chức đầu tư, kinh doanh, khai thức thành lập cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định.

- Trung tâm hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp trực thuộc Tỉnh Đoàn An Giang trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án "Vườm ươm doanh nghiệp".

6.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Sở Khoa học và Công nghệ, Tỉnh đoàn An Giang.

- Cơ quan phối hợp: Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

7. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ mở rộng thị trường:

7.1. Nội dung:

- Sở Công Thương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập hoặc tham gia thành lập chuỗi phân phối sản phẩm theo hình thức đối tác công tư. Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp và tổ chức đầu tư, kinh doanh khác thành lập các chuỗi phân phối sản phẩm có ít nhất 80% doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia trong chuỗi theo quy định; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp về hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ khuyến công, thực hiện chương trình sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng thông tin về thị trường tiêu thụ, quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường trong và ngoài nước.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan hướng dẫn doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ hưởng ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

7.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

8. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ thông tin, tư vấn và pháp lý:

8.1. Nội dung:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 21/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang 2016-2020.

- Xây dựng tài liệu giới thiệu, triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; rà soát văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan có thẩm quyền ở địa phương ban hành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, xây dựng và đăng tải các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến hoạt động doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và Công báo tỉnh để doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng miễn phí các thông tin này.

- Tổ chức hội nghị đối thoại, tư vấn pháp luật chuyên đề cho doanh nghiệp với sự tham gia của các chuyên gia kinh tế, Luật sư, các tổ chức đại diện của doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước nhằm nâng cao khả năng hiểu biết, thực thi pháp luật, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong thực thi, áp dụng pháp luật của doanh nghiệp.

- Tuyên truyền những quy định Điều ước quốc tế về thương mại, các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên; khuyến cáo các doanh nghiệp thực thi pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh; trao đổi kinh nghiệm giữa các doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật.

- Tiếp tục triển khai việc giải đáp pháp luật thông qua các hình thức giải đáp bằng văn bản, giải đáp thông qua mạng điện tử, giải đáp trực tiếp hoặc thông qua điện thoại và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

8.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

9. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực:

9.1. Nội dung:

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội kết nối cung - cầu lao động thông qua hệ thống sàn giao dịch việc làm để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tuyển dụng lao động phù hợp với yêu cầu sản xuất, kinh doanh; triển khai thực hiện Quyết định số 3373/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án " Đào tạo nguồn lao động có tay nghề đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp giai đoạn 2017 - 2020" tỉnh An Giang; tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ thực hiện cơ chế đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của các đơn vị sử dụng lao động được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tại Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 18/9/2014.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức các lớp đào tạo về kỹ năng khởi sự và quản trị doanh nghiệp, các quy định về thủ tục thành lập doanh nghiệp, đăng ký đầu tư.

- Sở Công Thương tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng xây dựng và bảo vệ thương hiệu, kỹ năng marketing, thương mại điện tử, kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế và các khóa học về điều kiện kinh doanh lĩnh vực công thương.

- Sở Tư pháp tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp.

9.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương và Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp, Hội Doanh nhân trẻ và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

10. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh:

10.1. Nội dung:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai cơ chế hỗ trợ miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp lần đầu; Tổ chức đăng ký thành lập mới, thay đổi, bổ sung nội dung đã đăng ký doanh nghiệp chỉ trong 01 ngày làm việc; Tổ chức mạng lưới đăng ký doanh nghiệp trực tuyến qua mạng; Tư vấn, hướng dẫn miễn phí, mẫu biểu hóa, cung cấp các file mềm hồ sơ thủ tục thành lập doanh nghiệp (kể cả điều lệ mẫu tham khảo), hồ sơ thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (kể cả điều lệ mẫu tham khảo) trên Cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư cho các đối tượng có nhu cầu.

- Cục thuế tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện: Triển khai cơ chế hỗ trợ miễn lệ phí môn bài trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu; Tư vấn, hướng dẫn miễn phí về các thủ tục hành chính về thuế và chế độ kế toán trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu; Hỗ trợ phí, lệ phí, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất có thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Các Sở, Ban ngành tỉnh có liên quan chịu trách nhiệm tư vấn, cung cấp các thông tin về các thủ tục có liên quan đến cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động, Giấy phép hoạt động và các thủ tục sau đăng ký thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Đồng thời, tổng hợp, cập nhật danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh do ngành quản lý gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để cùng hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện.

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; chịu trách nhiệm quản lý và kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm cho các doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Ủy nhân nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động những hộ kinh doanh có doanh số và mức khoán thuế lớn, thường xuyên sử dụng hóa đơn, sử dụng 10 lao động trở lên chuyển sang hoạt động theo loại hình doanh nghiệp.

10.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế, Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Cục thuế tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở, Ban ngành cấp tỉnh.

11. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo:

11.1. Nội dung:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình/Kế hoạch "hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh đến năm 2025" theo Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia đến năm 2025";

- Hỗ trợ các đối tượng người khởi nghiệp, khởi sự doanh nghiệp về khoa học công nghệ theo hướng chuyển giao ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao; hỗ trợ doanh nghiệp liên kết, hợp tác với viện nghiên cứu, trường đại học trong việc đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm, đào tạo nhân lực,...thông qua các lớp tập huấn, chương trình chuyển giao mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đề tài nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ

- Thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định 567/QĐ-UBND ngày 10/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức tìm kiếm, kêu gọi, khuyến khích nhà đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Các Nhà đầu tư này là các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài thực hiện hoạt động kinh doanh thông qua việc góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp của doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.

11.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

12. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp hỗ trợ tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị:

12.1. Nội dung: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến.

12.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

13. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về "Khởi nghiệp":

13.1. Nội dung:

- Tổ chức các buổi tọa đàm, đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp, thanh niên; tổ chức các cuộc giao lưu giữa thanh niên với các doanh nhân thành đạt; nói chuyện chuyên đề về khởi nghiệp trong thanh niên.

- Định kỳ tổ chức các Cuộc thi về ý tưởng khởi nghiệp và lập nghiệp cho thanh niên; Tuyên dương doanh nhân trẻ khởi nghiệp xuất sắc, thanh niên làm kinh tế giỏi.

- Thành lập các Câu lạc bộ khởi nghiệp. Khuyến khích thành lập các Câu lạc bộ khởi nghiệp trong các trường Cao đẳng, trung cấp, các cơ sở Đoàn, Hội.

- Thiết lập mạng lưới liên kết giữa các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, chuyên gia... thông qua việc thành lập Hội đồng chuyên gia tư vấn hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp nhằm hỗ trợ thanh niên trong hợp tác, trao đổi thông tin, kiến thức và kỹ năng; hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp khả thi của thanh niên; kêu gọi các nguồn vốn, tổ chức hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp.

- Xét chọn các mô hình tiêu biểu, hoạt động có hiệu quả để tiến hành xây dựng điểm và từng bước nhân rộng ở địa phương.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án Chương trình tín dụng ưu đãi hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tỉnh An Giang.

13.2. Thực hiện:

- Cơ quan chủ trì theo dõi và chịu trách nhiệm: Tỉnh đoàn An Giang.

- Cơ quan phối hợp: Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, Ban ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai, quán triệt nhằm nâng cao nhận thức của các cán bộ, công chức, viên chức; huy động cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện đạt mục tiêu của Kế hoạch đã đề ra.

2. Thủ trưởng các Sở, Ban ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tích cực phối hợp, hỗ trợ các cơ quan chủ trì những nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao để tổ chức thực hiện hiệu quả, chất lượng và đảm bảo thời gian hoàn thành.

3. Các cơ quan được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này khẩn trương xây dựng kế hoạch và báo cáo đình kỳ hành quý về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm kiểm tra, theo dõi tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp báo cáo định kỳ hàng quý kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chấn chỉnh kịp thời những đơn vị thực hiện chưa tốt; đề xuất điều chỉnh, bổ sung những nhiệm vụ cho phù hợp trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 03/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về Phát triên doanh nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2020.

Trên đây là Kế hoạch phát triển doanh nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2020./.

Nơi nhận:
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp VN;
- VCCI - Chi nhánh Cần Thơ;
- Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố;
- VPUBND tỉnh: CVP, P. KTTH & TH;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh
Email: ubnd@angiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh An Giang
Thời gian ký: 09.02.2018 08:49:37 +07:00

Lê Văn Nưng